

## QUY ĐỊNH

**Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm  
đối với các Sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập  
và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2023  
của UBND tỉnh Quảng Nam)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Mục đích đánh giá, xếp loại

1. Thông qua đánh giá, xếp loại phản ánh đúng mức độ, hiệu quả hoạt động của các Sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và theo yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nắm bắt tình hình hoạt động chỉ đạo, điều hành của các Sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; phát huy những mặt tích cực, kiểm điểm làm rõ số lượng, khối lượng công việc chưa hoàn thành để đề ra các giải pháp khắc phục trong năm tiếp theo.

3. Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng trong Cụm, Khối thi đua của tỉnh và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, Ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương).

#### Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại

1. Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương được quy định tại các văn bản pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và những công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đồng thời xem xét đến yếu tố năng động, sáng tạo, hiệu quả trong tham mưu đề xuất và thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đánh giá đa chiều, lồng ghép các tiêu chí và được tính bằng điểm số cụ thể.
3. Công khai, minh bạch, công bằng trong đánh giá.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI**

#### **Điều 4. Nội dung, tiêu chí đánh giá, phương pháp chấm điểm**

##### **1. Nội dung đánh giá**

- a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- b) Điểm cộng, điểm trừ.

##### **2. Tiêu chí đánh giá theo từng nhóm đối tượng**

- a) Tiêu chí đánh giá đối với các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Phụ lục I).
- b) Tiêu chí đánh giá đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (theo Phụ lục II, Phụ lục III).
- c) Tiêu chí đánh giá đối với các Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (theo Phụ lục IV).

##### **3. Phương pháp chấm điểm**

Tổng số điểm tối đa theo tiêu chí đánh giá là 100 điểm (kể cả điểm cộng); mức điểm cho mỗi tiêu chí là điểm tối đa khi đáp ứng toàn bộ yêu cầu của tiêu chí đó và giảm trừ tương ứng theo mức độ thực hiện công việc, nhiệm vụ.

Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương không có nội dung, tiêu chí do Ủy ban nhân dân tỉnh không giao nhiệm vụ hoặc không triển khai được do nguyên nhân khách quan thì không đánh giá, chấm điểm nội dung, tiêu chí đó mà căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ để quy đổi điểm. Tổng số điểm tối đa để đánh giá bằng 100 điểm trừ cho điểm chuẩn của các nội dung, tiêu chí không đánh giá, chấm điểm (Cơ quan, đơn vị, địa phương phải báo cáo giải trình cụ thể bằng văn bản và gửi kèm các tài liệu chứng minh). Kết quả được quy đổi theo thang điểm 100 để xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ**

1. Việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện theo từng nhóm đối tượng (được quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này). Số lượng cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% trong tổng số cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Căn cứ kết quả tổng số điểm đạt được của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ tương ứng:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời phải có kết quả xếp hạng cải cách hành chính hạng tốt trở lên.

- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.
- c) Hoàn thành nhiệm vụ: Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.
- d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Đạt dưới 50 điểm.

2. Những cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao để xảy ra những vụ việc từ nghiêm trọng trở lên thì bị hạ 01 mức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

### **Chương III**

## **TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, THẨM ĐỊNH VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ**

### **Điều 6. Tự đánh giá, chấm điểm**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đối chiếu với tiêu chí đánh giá, tiến hành tự đánh giá, chấm điểm và tự nhận mức xếp loại, gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ. Thời gian hoàn thành chậm nhất vào **ngày 30/11** hàng năm.

2. Thành phần hồ sơ gồm có:

- Văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ.
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm.
- Báo cáo tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo tiêu chí đánh giá, chấm điểm.
- Tài liệu minh chứng kèm theo báo cáo.
- Báo cáo giải trình (nếu có).

### **Điều 7. Hội đồng thẩm định; Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định**

1. Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định) do Giám đốc Sở Nội vụ thống nhất với các cơ quan và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Thành phần bao gồm:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh: Chủ tịch Hội đồng thẩm định.
- Giám đốc Sở Nội vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định.
- Các thành viên là lãnh đạo các cơ quan liên quan.

2. Tổ giúp việc Hội đồng do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định thành lập. Thành phần bao gồm:

- Phó Giám đốc Sở Nội vụ là Tổ trưởng.
- Các thành viên là công chức các cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định.

## **Điều 8. Trình tự, thời gian tổ chức thẩm định và công bố kết quả**

1. Sở Nội vụ tổng hợp hồ sơ, thủ tục kết quả tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại cơ quan, đơn vị, địa phương; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ gửi kết quả tổng hợp, nhận xét đối với từng tiêu chí thành phần về Sở Nội vụ. Thời gian hoàn thành chậm nhất vào **ngày 05/12** hàng năm.

2. Tổ giúp việc cho Hội đồng thẩm định gửi dự thảo kết quả chấm điểm đến các cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá để giải trình, bổ sung (nếu có), thời gian các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi lại hoàn thành chậm nhất vào **ngày 10/12** hàng năm.

3. Hội đồng thẩm định tổng hợp, rà soát, cho ý kiến, thống nhất tổng số điểm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời gian hoàn thành chậm nhất vào **ngày 15/12** hàng năm.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bỏ phiếu thông qua kết quả, đánh giá xếp loại.

5. Sau khi có kết quả bỏ phiếu, thống nhất kết quả, đánh giá xếp loại của Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt ký quyết định xếp loại và công bố kết quả xếp loại của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **Điều 9. Chế độ khen thưởng, kỷ luật**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được xếp loại đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đó theo quy định hiện hành.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan**

### **1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương**

a) Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy định này, hàng năm có trách nhiệm tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

b) Căn cứ Quy định này, cụ thể hóa thành quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

c) Các tổ chức liên quan có trách nhiệm xây dựng tổ chức đảng và tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại cơ quan, đơn vị, địa phương xem đây là một trong những tiêu chí để đánh giá phân loại cuối năm.

d) Đánh giá, nhận xét về việc phối hợp giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan (theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh).

## **2. Sở Nội vụ**

a) Hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Hội đồng thẩm định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị được phân công theo dõi, tổng hợp kết quả, đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định.

d) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Xếp hạng công tác cải cách hành chính;
- Kết quả xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.
- Sắp xếp bộ máy; tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quy hoạch, bổ nhiệm, lấy phiếu tín nhiệm các chức danh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Xây dựng, tham mưu ban hành các đề án, văn bản quy phạm pháp luật.
- Kết quả triển khai các văn bản pháp luật, quy định, chương trình, đề án, quy hoạch ngành, lĩnh vực.
- Tham mưu ban hành các chính sách, đề án phát sinh, có tính chất đặc thù (không nằm trong chương trình công tác hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh).
- Chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất.
- Chấp hành chế độ họp, hội nghị.

b) Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp đánh giá, nhận xét đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thời gian theo quy định.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng và khai thác có hiệu quả Trang Thông tin điện tử.
- Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước và địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí để tuyên truyền nội dung Quy định này.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Đề tài khoa học, sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong toàn tỉnh đã được Hội đồng khoa học hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận.
- Tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp tỉnh trở lên.
- Kết quả công bố và duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Kết quả xếp hạng đánh giá năng lực cạnh tranh cấp cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Công tác nghiệm thu, bàn giao và thực hiện thanh quyết toán các dự án;
- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư.

### **7. Sở Tài chính**

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung: Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

### **8. Sở Tư pháp**

Theo dõi, tổng hợp kết quả tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở nội dung: Có sai sót về nội dung, thể thức hoặc trái quy định pháp luật.

### **9. Thanh tra tỉnh**

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các nội dung:

- Công tác thanh tra, kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp nhận, xử lý các thông tin, báo cáo, phản ánh về hành vi tham nhũng; thực hiện việc kê khai tài sản.

## **10. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh**

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến Quy định này; phối hợp cung cấp thông tin theo dõi, phản ánh tình hình triển khai các hoạt động hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để có cơ sở giúp các cơ quan chức năng thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, xếp loại.

**Điều 11.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.